

Số: /STNMT-CCBVMT
V/v tiếp nhận Báo cáo kết quả quan trắc
môi trường tỉnh Kon Tum đợt 03/2020.

Kon Tum, ngày tháng năm 2020

Kính gửi: Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường.

Căn cứ Công văn số 625/UBND-KTN ngày 29/3/2016 về đề cương nhiệm vụ quan trắc môi trường tỉnh Kon Tum hàng năm giai đoạn 2016-2020 và Công văn số 3015/UBND-NNTN ngày 29/10/2018 về đề cương nhiệm vụ quan trắc môi trường huyện IaH'Drai hàng năm giai đoạn 2018-2020 của UBND tỉnh Kon Tum.

Trên cơ sở đề nghị của Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường tại Văn bản số 147/TTQTTNMT ngày 19/10/2020 về việc Báo cáo kết quả quan trắc môi trường tỉnh Kon Tum đợt 03 năm 2020.

Sau khi kiểm tra, Sở Tài nguyên và Môi trường có ý kiến như sau:

1. Thống nhất nội dung Báo cáo kết quả quan trắc môi trường tỉnh Kon Tum đợt 03 năm 2020 (sau đây gọi là Báo cáo) do Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường thực hiện, cụ thể như sau:

a. Về bố cục Báo cáo được trình bày theo đúng cấu trúc của Thông tư số 43/2015/TT-BTNMT ngày 29/9/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về báo cáo hiện trạng môi trường, bộ chỉ thị môi trường và quản lý số liệu quan trắc môi trường.

b. Về nội dung thực hiện:

* Vị trí quan trắc, tổng cộng có 51 điểm quan trắc môi trường, trong đó:

- Quan trắc môi trường tỉnh có 47 điểm, cụ thể:

+ Môi trường không khí: 17 điểm (01 điểm nền và 16 điểm tác động);

+ Môi trường nước gồm:

(i) Nước mặt: 14 điểm (01 điểm nền và 13 điểm tác động);

(ii) Nước dưới đất: 11 điểm (02 điểm nền 09 điểm tác động).

+ Môi trường đất: 05 điểm.

- Quan trắc môi trường huyện IaH'Drai có 04 điểm tác động, cụ thể:

+ Môi trường không khí: 01 điểm;

+ Môi trường nước gồm:

(i) Nước mặt: 01 điểm;

(ii) Nước dưới đất: 01 điểm.

+ Môi trường đất: 01 điểm.

* Thông số quan trắc:

- Môi trường không khí (10 thông số): Nhiệt độ, độ ẩm, tiếng ồn, bụi lơ lửng, SO₂, NO₂, CO, O₃, bụi Pb, HC trừ Metan.

- Môi trường nước:

+ Nước mặt (22 thông số): Nhiệt độ, pH, độ dẫn điện, DO, Amoni (NH₄⁺), Nitri (NO₂⁻), Nitrat (NO₃⁻), COD, BOD₅²⁰, P tổng, N tổng, Pb, Cd, Hg, As, Fe tổng, Zn, Cu, Sulfat (SO₄²⁻), Photphat (PO₄³⁻), Clorua (Cl⁻), Coliform.

+ Nước dưới đất (19 thông số): Nhiệt độ, pH, độ cứng tính theo CaCO₃, Amoni (NH₄⁺), Sulfat (SO₄²⁻), Oxyt Silic (SiO₃²⁻), Clorua (Cl⁻), Pb, Cd, Hg, As, Fe tổng, Zn, Cu, Cr⁶⁺, Phenol, CN⁻, Coliform, dư lượng thuốc BVTV nhóm Clo hữu cơ.

- Môi trường đất (17 thông số): pH (H₂O), pH (KCl), độ ẩm, độ dẫn điện (EC), tổng N, tổng P, Clorua (Cl⁻), Sunphat (SO₄²⁻), Natri (Na⁺), Kali (K⁺), Canxi (Ca²⁺), Magie (Mg²⁺), Cu, Cd, Pb, Zn, Hg.

2. Đánh giá chất lượng môi trường tỉnh Kon Tum đợt 3/2020.

Căn cứ Báo cáo kết quả quan trắc môi trường tỉnh Kon Tum đợt 3/2020 của Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường cho thấy chất lượng môi trường tỉnh Kon Tum đợt 3/2020 như sau:

- Chất lượng không khí: Các thông số quan trắc tại 18/18 vị trí đều có giá trị nằm trong giới hạn cho phép của QCVN 05:2013/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh và QCVN 06:2009/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về một số chất độc hại trong không khí xung quanh. Riêng tiếng ồn cực đại tại 18/18 vị trí và tiếng ồn trung bình tại 04⁽¹⁾/18 vị trí quan trắc vượt giới hạn cho phép của QCVN 26:2010/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn.

- Chất lượng nước mặt: Chỉ số chất lượng nước (VN-WQI) tại 15/15 vị trí quan trắc, thuộc 06⁽²⁾ lưu vực sông chính trên địa bàn tỉnh Kon Tum có giá trị trong khoảng 87 – 96 sử dụng tốt cho mục đích cấp nước sinh hoạt hoặc sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt nhưng cần có các biện pháp xử lý phù hợp.

- Chất lượng nước dưới đất: Các thông số quan trắc tại 12/12 vị trí có giá trị nằm trong giới hạn cho phép của QCVN 09-MT:2015/BTNMT và QCVN 02:2009/BYT (cột II). Với đặc trưng địa chất của tỉnh Kon Tum nên nguồn nước vẫn bị ảnh hưởng bởi giá trị pH tương đối thấp so với QCVN 02:2009/BYT (cột II) và ô nhiễm đối với thông số Fe, tuy nhiên mức độ ô nhiễm không đáng kể.

- Chất lượng đất: Các vị trí quan trắc tại 06/06 vị trí phù hợp cho các mục đích hoạt động đô thị và công nghiệp. Tuy nhiên, chưa phù hợp cho mục đích sản xuất nông nghiệp thể hiện qua 02 thông số N tổng và P tổng đều thấp hơn giới hạn thấp nhất cho phép của các tiêu chuẩn là TCVN 7373:2004 và TCVN 7374:2004.

⁽¹⁾ Ngã tư đường Hồ Chí Minh và 14C, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi; ngã tư Bà Triệu, Phan Đình Phùng, Tp. Kon Tum; trong Khu công nghiệp Sao Mai, Tp. Kon Tum; UBND huyện Đăk Glei, huyện Đăk Glei.

⁽²⁾ Lưu vực sông Đăk Bla; Lưu vực sông Đăk Psi; Lưu vực sông Pô Kô; Lưu vực sông Đăk Pône; Lưu vực sông Đăk Lô; Lưu vực sông Sa Thầy.

3. Đề nghị Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường tiếp tục theo dõi diễn biến chất lượng môi trường tỉnh Kon Tum thông qua thực hiện nhiệm vụ quan trắc môi trường trên địa bàn tỉnh Kon Tum, kịp thời tham mưu cho Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo các vấn đề liên quan khi diễn biến chất lượng môi trường thay đổi tiêu cực.

Giao Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường phối hợp Chi cục Bảo vệ môi trường tham mưu cho Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường công bố kết quả quan trắc theo quy định tại Khoản 4 Điều 24 Thông tư số 43/2015/TT-BTNMT ngày 29/9/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về báo cáo hiện trạng môi trường, bộ chỉ thị môi trường và quản lý số liệu quan trắc môi trường.

Sở Tài nguyên và Môi trường báo đề Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường, Chi cục Bảo vệ môi trường biết, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở (b/c);
- Trung tâm CNTT TN&MT (đăng tin);
- Lưu VT, CCBVMT.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trương Đạt